

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Thực hiện Hướng dẫn số 3691/HD-SGD&ĐT ngày 4/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyên truyền chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn công tác tuyên truyền trong các trường học trực thuộc như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất trong toàn ngành về nhận thức trách nhiệm và hành động trước tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai cực đoan, suy thoái tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường gia tăng đang là nguy cơ đe dọa nghiêm trọng sức khỏe, đời sống con người và sự phát triển bền vững của đất nước và của tỉnh.

2. Thông qua tuyên truyền khẳng định sự đúng đắn trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò, trách nhiệm của ngành GD&ĐT trong việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3. Công tác tuyên truyền cần tiến hành sâu rộng, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép với tuyên truyền chủ trương, chính sách pháp luật và tuyên truyền phát triển kinh tế xã hội bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời với các hình thức linh hoạt, sáng tạo, sinh động, phù hợp với từng đối tượng, địa phương, nhà trường.

4. Hình thức tuyên truyền cần đổi mới, đa dạng hóa, phù hợp với đối tượng; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học, hướng đến thay đổi nhận thức, hành vi, thói quen, góp phần thực hiện tốt công tác chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường, quản lý thiên nhiên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, trong đó khẳng định chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được đặt ở vị trí trung tâm của các quyết định phát triển, là điều kiện, nền tảng, yếu tố tiên quyết cho sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững; làm rõ, phân tích những thách thức và tác động của ô nhiễm môi trường, suy thoái tài nguyên thiên nhiên tới sự phát triển của nhân loại, của quốc gia; nhấn mạnh đến hậu quả và những tác động của biến đổi khí hậu, lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường gây ra như: hiện tượng thời tiết cực đoan, thiên tai, lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm không khí, nguồn nước, tiếng ồn,... làm

ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và sự phát triển của đất nước, của tỉnh.

2. Quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, nhất là nội dung trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận 56-KL/TW, ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Kết luận số 02-KL/TW, ngày 26/4/2016 của Ban Bí thư về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015; Luật Tài nguyên nước năm 2012; Luật Phòng chống thiên tai năm 2013; Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;...

3. Những kết quả, thành tựu trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam thời gian qua như: các chương trình, chính sách, cơ chế, pháp luật về môi trường được Chính phủ ban hành, triển khai thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa phương đã tạo sự thống nhất trong hành động, sự đồng thuận trong xã hội; công tác dự báo khí tượng thủy văn, cảnh báo thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng chủ động góp phần giảm nhẹ thiệt hại; tài nguyên được đánh giá đầy đủ các giá trị, định giá, hạch toán trong nền kinh tế, được quản lý, khai thác một cách khoa học, tiết kiệm, hiệu quả, bền vững gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; thúc đẩy sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, thân thiện với môi trường; công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, tình trạng ô nhiễm dần được khắc phục, chất lượng môi trường và điều kiện sống của người dân được cải thiện, hạn chế tác động do ô nhiễm môi trường đến sức khỏe con người. Ngoài ra, cần tập trung tuyên truyền về những đề xuất - khuyến nghị giải pháp khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển mô hình kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

4. Khẳng định sự tích cực, chủ động của nước ta trong việc tham gia, đóng góp, thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, như: Công ước chung của Liên hiệp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) năm 1992, thỏa thuận Paris năm 2016, cam kết của Việt Nam đưa mức phát thải ròng bằng “0” tại Hội nghị COP lần thứ 26, 27 và 28; các cam kết của ASEAN, Hiệp định thương mại tự do FTA và gần đây nhất là Hội nghị APEC 2023... Tuyên truyền đối ngoại, trao đổi thông tin, kinh nghiệm, đối thoại chính sách với các nước trong thực hiện mục tiêu thiên niên kỷ, trong hợp tác quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

5. Tuyên truyền và nhân rộng mô hình hay, thiết thực, hiệu quả trong các hoạt động, phong trào quần chúng bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu; trong đó khẳng định việc duy trì thường xuyên và nhân rộng các mô hình tốt có ý nghĩa quan trọng trong hình thành nếp sống văn minh, có trách nhiệm với môi trường sống và sự phát triển bền vững; kịp thời biểu dương gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến. Cùng với đó kịp thời phê phán những hành vi vi phạm chính sách, pháp luật về môi trường, quản lý tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu.

6. Đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, lợi dụng những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm kích động, chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ tình hình và điều kiện thực tế tại địa phương, các trường học tiến hành các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và gia đình học sinh về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường một cách phù hợp:

- Tuyên truyền trên các trang mạng xã hội, kênh chia sẻ video, cổng thông tin điện tử trực tuyến, hệ thống phát thanh nội bộ, trong các cuộc họp... của các đơn vị, trường học. Tuyên truyền thông qua các buổi nói chuyện chuyên đề, diễn đàn, tọa đàm, tổ chức ngày hội, các hội thi tìm hiểu, các hoạt động sân khấu hóa; thông qua các buổi chào cờ, sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn, Hội, Đội,...

- Tuyên truyền, giáo dục lồng ghép, tích hợp thông qua các giờ giảng dạy chính khóa, các hoạt động ngoại khóa; đặc biệt chú trọng mở rộng tuyên truyền tới các bậc cha mẹ học sinh.

- Tuyên truyền trực quan thông qua việc xây dựng hệ thống panô, áp phích, băng rôn, tờ rơi, khẩu hiệu... tại các trường học.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hướng dẫn này được phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong toàn trường để quán triệt và triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng GD&ĐT, qua số điện thoại: 0333 425 698 để được hướng dẫn và phối hợp giải quyết.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lạc Thủy yêu cầu các trường học trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TP, các PTP;
- CM MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, Ta-03.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Tiến Mạnh